

# HĐT L VN30 – DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG PHIÊN

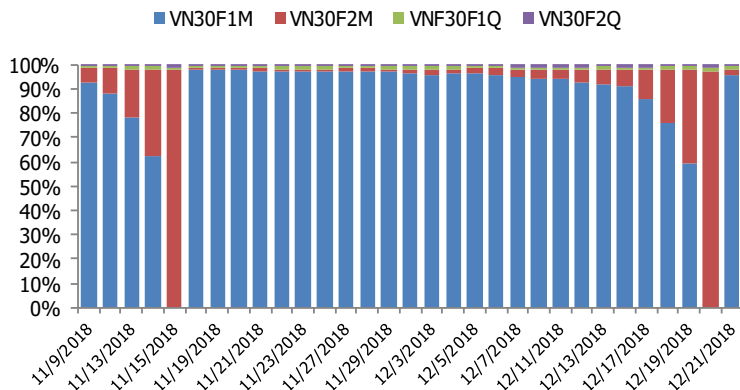
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	27	879.5	-2.64
VN30F1902	21/02/2019	62	872.2	9.57
VN30F1903	21/03/2019	90	880	5.72
VN30F1906	20/06/2019	181	879.9	18.79

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Mọi con mắt của nhà đầu tư đều đổ dồn vào phiên ATC – đây là thời điểm hai quỹ ETF thường thực hiện giao dịch để hoàn thành việc cơ cấu danh mục đầu tư. Tuy nhiên, trái với kỳ vọng của nhiều nhà đầu tư, phiên ATC hôm nay diễn ra không có quá nhiều sự đột biến, thậm chí thanh khoản hai sàn có cải thiện hơn so với các phiên trước nhưng không đáng kể. Ở kỳ cơ cấu lần này, HNG được thêm vào danh mục của FTSE ETF còn GEX được thêm vào V.N.M ETF. Tuy nhiên trong phiên hôm nay, GEX chỉ đứng ở mức giá tham chiếu, trong khi HNG giảm 3,4% xuống 15.700 đồng/CP. Hai cổ phiếu VHM và VNM nằm trong diện giảm tỷ trọng của hai quỹ ETF nên giảm sâu lần lượt 4,5% và 2,9%, đây cũng là hai cổ phiếu góp phần lớn nhất khiến VN-Index giảm sâu trong phiên hôm nay. Theo đó, Vn-Index đóng cửa giảm 5,98 điểm (-0,65%) xuống 912,26 điểm; Hnx-Index giảm 0,08% xuống 104,45 điểm. Hôm nay diễn ra hoạt động cơ cấu của 2 quỹ VNM ETF và FTSE Vietnam ETF và họ đã bán ròng khá mạnh trên cả 3 sàn với tổng giá trị 340 tỷ đồng.
- Về cơ bản hoạt động trading trong phiên sẽ tiếp tục chiếm ưu thế. Sự thuận lợi sẽ đến từ sự giằng co cung cầu sẽ quyết định như thế nào đến biên độ dao động trong phiên. Nhiều khả năng VN30-Index sẽ tiếp tục duy trì xu hướng giằng co trong biên độ 10-15 điểm. Trong đó, điểm mua mục tiêu trong phiên sẽ quanh ngưỡng 865-870 điểm và hoạt động mở vị thế bán có thể được cân nhắc khi VN30-Index tiệm cận ngưỡng 880-885 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index có phiên giảm thứ 6 liên tiếp, đường giá xuyên thủng các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100 và MA200 ngày. Stochastic Oscillator và MACD cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng giảm sẽ diễn ra trong các phiên tới. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 870-865-860 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 875-880-884 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 giữ vững thành công vùng hỗ trợ 865-868 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 875-878 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 865 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua kháng cự 880 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 873-875 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 883 điểm.

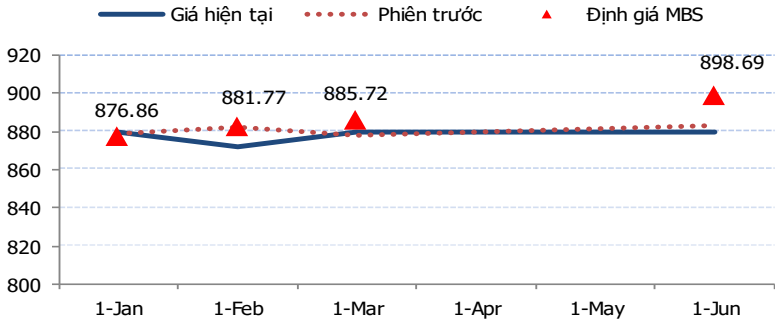
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công hỗ trợ mạnh 865-868 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 900-910 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 860 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét thực hiện chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm và tìm kiếm cơ hội sinh lời từ opening gap.

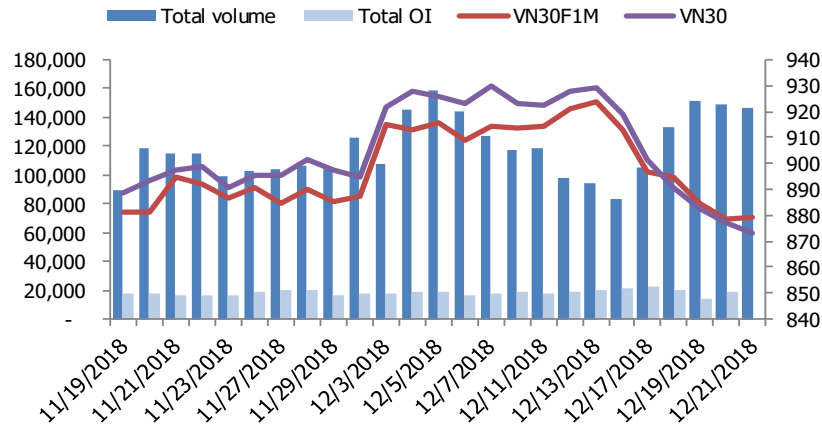
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	879.5	-0.28	143,153	110.32	17995	28.85
VN30F1902	872.2	-1.01	1,767		482	
VN30F1903	880	0.26	137	-58.36	190	-17.39
VN30F1906	879.9	-0.40	1,108	610.26	144	-16.76
<b>Tổng</b>			<b>146,165</b>	<b>2.03</b>	<b>18,811</b>	<b>30.91</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Thị trường hình thành xu hướng giảm rõ rệt trong tuần qua khiến phái sinh thoát khỏi trạng thái giằng co dai dẳng kéo dài nhiều phiên trước, tạo động lực cho nhà đầu tư quay trở lại giao dịch. Nhờ vậy, dù hợp đồng tháng 12 đáo hạn dẫn đến KLGD hợp đồng này sụt giảm mạnh thì tổng thanh khoản thị trường vẫn tăng hơn 34% so với tuần trước đạt 685.083 hợp đồng được khớp lệnh. KLGD hợp đồng VN30F1901 tăng từ đầu tuần, phiên thứ Sáu khi chính thức được giao dịch với tư cách F1M thanh khoản đạt 143.153 hợp đồng, tăng 18% so với hợp đồng tháng 12 ở cùng thời điểm trước đó. Giá trị giao dịch danh nghĩa toàn thị trường đạt hơn 60.706,5 tỷ đồng, cao hơn 29,6% so với thành tích tuần trước.
- Chịu ảnh hưởng từ diễn biến thế giới, chứng khoán Việt Nam đi xuống trong tuần tạo nhiều lợi nhuận cho nhà đầu tư nắm giữ vị thế Short. Chỉ số các HẾTTL cũng giảm tuy nhiên tốc độ không nhanh bằng cơ sở nên lần đầu tiên trong gần 3 tuần, basis các hợp đồng quay trở lại mức dương. Điều này phần nào đã được dự báo qua diễn biến basis các phiên trước đó khi mức chênh basis (âm) càng ngày càng được thu hẹp dần lại, phản ánh thị trường đã giảm về gần mức kỳ vọng của giới đầu tư. Cụ thể, hợp đồng VN30F1812 đáo hạn với 878,5 điểm, chênh +1,47 điểm so với VN30 ngày hôm đó. Hợp đồng VN30F1901 đóng cửa phiên cuối tuần giảm 3,6% so với tuần trước về 879,5 điểm, hiện cao 6,41 hơn cơ sở 5,79 điểm. VN30F1903 và VN30F1906 giảm lần lượt 3,6% và 3,4% xuống 880 và 879,9 điểm, theo đó basis hai hợp đồng này đạt +6,91 và +6,81 điểm. Hợp đồng VN20F1902 trong ngày giao dịch đầu tiên giảm 2,3 điểm so với giá tham chiếu còn 872,2 điểm, thấp hơn 0,89 điểm so với cơ sở.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1901 là 876,86 điểm (thấp hơn 2,64 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1902 là 881,77 điểm (+9,57 điểm), VN30F1903 là 885,72 điểm (+5,72 điểm) và VN30F1906 là 898,69 điểm (+18,79 điểm).

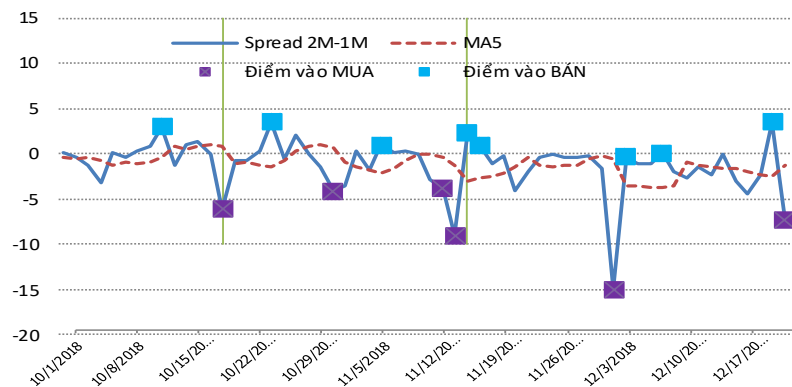
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



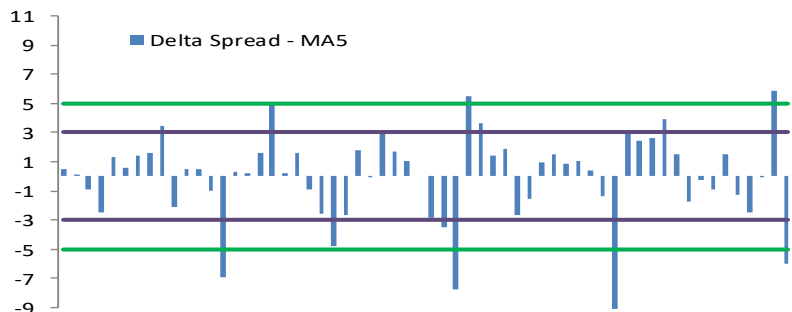
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-7.3	3.5	-10.8	-1.26	-6.04
VN30F1Q - VN30F1M	0.5	-0.8	1.3	-2.5	3
VN30F1Q - VN30F2M	7.8	-4.3	12.1	-1.24	9.04
VN30F2Q - VN30F1M	0.4	4.9	-4.5	-1.8	2.2
VN30F2Q - VN30F2M	7.7	1.4	6.3	-0.54	8.24
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.1	5.7	-5.8	0.7	-0.8

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



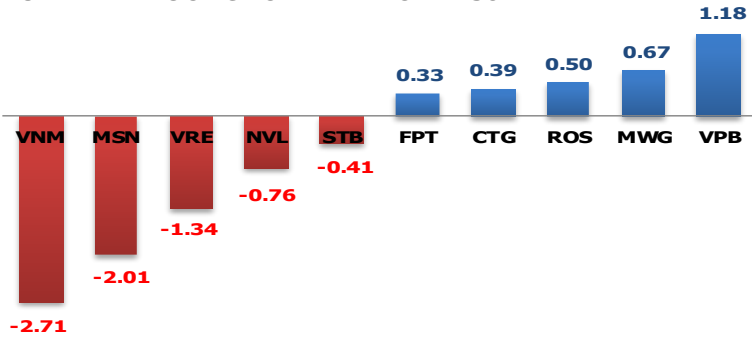
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, hợp đồng VN30F1902 mới được đưa vào giao dịch, ghi nhận mức giảm giá mạnh hơn mức giảm của hợp đồng VN30F1901, do đó chênh lệch giá của hai hợp đồng này hiện đang đạt -7,1 điểm, thấp hơn tương đối so với mức spread trung bình. Mặc dù, mức spread này được kỳ vọng sẽ được thị trường điều chỉnh ngay trong phiên giao dịch ngày mai, nhưng nếu đầu phiên, chênh lệch của hai hợp đồng này vẫn duy trì ở khoảng -3 đến -4 điểm, nhà đầu tư vẫn có thể thực hiện Long spread (VN30F1902-VN30F1901), kỳ vọng chốt lời khi spread thu hẹp về 0 điểm hoặc giá hợp đồng kỳ hạn tháng 2 cao hơn kỳ hạn tháng 1. Trong trường hợp, các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha bám sát nhau, hoạt động giao dịch spread nên được hạn chế bởi cơ hội sinh lời từ chênh lệch giá rất thấp. Dù vậy, chiến lược spread zero vẫn có thể được thực hiện, nhằm hạn chế những rủi ro biến động qua đêm, đặc biệt trong bối cảnh thị trường thế giới đang có những biến động mạnh, và thị trường trong nước ghi nhận các mức chênh lệch giá mở cửa thị trường (opening gap) lên tới hơn 5 điểm.

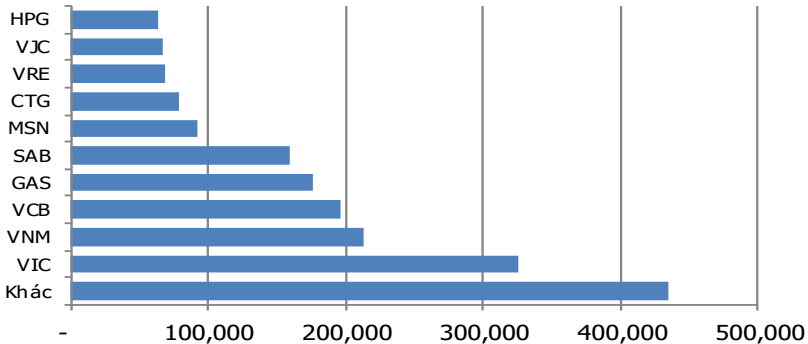
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



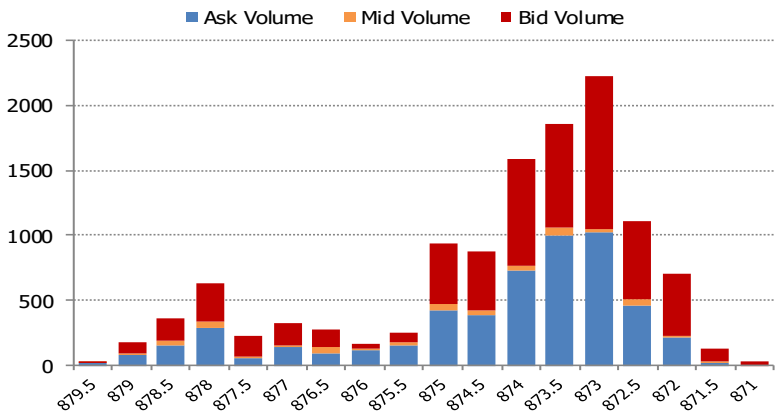
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Áp lực trở lại khá mạnh ngay khi mở cửa phiên giao dịch cuối tuần ngày 21/12 khiến thị trường chìm trong sắc đỏ. Cùng với số mã giảm luôn duy trì gấp hơn 2 lần số mã tăng, nhiều cổ phiếu bluechip và vốn hóa lớn cũng suy giảm đáng kể khiến VN30-Index có thời điểm mất mốc 870 điểm. Bước sang phiên giao dịch chiều, sau gần 1 giờ giằng co quanh mốc 870 điểm, lực cầu gia tăng đã giúp thị trường cân bằng hơn. Trên bảng điện tử, số mã tăng và giảm đã không còn chênh lệch nhiều, trong đó, nhiều mã trong nhóm Vn30 cũng lấy lại sắc xanh giúp thị trường bật ngược đi lên tiến sát mốc tham chiếu. Tuy nhiên, áp lực bán thường trực với gánh nặng chính đến từ một số mã lớn như VNM, GAS và MSN khiến VN30-Index tiếp tục bị thoái lui trong đợt khớp ATC.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 3,94 điểm (-0,45%) xuống 873,09 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 45,67 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.741 tỷ đồng.
- Hôm nay diễn ra hoạt động cơ cấu của 2 quỹ VNM ETF và FTSE Vietnam ETF và họ đã bán ròng khá mạnh trên cả 3 sàn với tổng giá trị 340 tỷ đồng. Trong đó, khối ngoại bán ròng các mã như MSN (113,77 tỷ đồng), VNM (104,45 tỷ đồng), VHM (79,22 tỷ đồng), DXG (47,31 tỷ đồng), HPG (22,31 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, AST là cổ phiếu khối ngoại mua ròng mạnh nhất với 75,88 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là CTD (26,21 tỷ đồng), GEX (26,11 tỷ đồng), HNG (22,20 tỷ đồng), SBT (14,05 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	912.26	- 0.65	15.99	- 7.31
Dow Jones	22,445.37	- 1.81	15.23	- 7.52
S&P 500	2,416.63	- 2.06	16.82	- 7.71
Nikkei 225	20,166.19	- 1.11	13.96	- 11.42
Shanghai	2,516.25	- 0.79	11.82	- 23.92
DAX	10,633.82	0.21	11.54	- 18.37
Vàng	1,260.68	0.55	-	- 3.34
Dầu WTI	45.55	- 0.09	-	- 23.54

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Sáu - 21/12/2018</b>			
[UK] Tăng trưởng GDP Q.3 (Final)	0.6%	0.6%	0.6%
[UK] Tài khoản vãng lai Q.3	20.0 tỷ	21.7 tỷ	26.5 tỷ
[US] Tăng trưởng GDP Q.3 (Final)	3.5%	3.5%	3.4%
[US] Tăng trưởng chi tiêu cá nhân T.11	0.8%	0.3%	0.4%
[EU] Chỉ số Tiêu cậ Tiêu dùng T.11	-4	-4	-6

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ kết thúc một tuần đầy sóng gió với 4/5 phiên đỏ lửa dưới áp lực bán dâng cao từ tất cả các nhóm cổ phiếu. Theo thống kê, chỉ số Dow Jones bốc hơi 1.655 điểm tương đương 6,8% tính từ đầu tuần – mức giảm tuần cao nhất kể từ 10/2008. Tương tự, S&P 500 để mất 7% trong tuần này và hiện đang thấp hơn 17,8% so với ngưỡng cao nhất năm, ngấp nghé thị trường “gấu”. Còn Nasdaq thì đã chính thức gia nhập thị trường “gấu” rồi với việc giảm hơn 22% từ đỉnh mới xác lập hồi tháng Tám do đà bán tháo mạnh mẽ từ các mã cổ phiếu công nghệ. Theo giới đầu tư, Fed nâng lãi suất lần thứ tư trong năm và phát tín hiệu điều chỉnh giảm tài sản năm giữ trong năm tới là động lực chính gây nên bão tố trên thị trường tài chính tuần qua. Chốt phiên thứ Sáu, dollar bất ngờ bật tăng 0,6% trong khi lợi tức trái phiếu kho bạc tiếp tục giảm về 2,78%.
- Châu Á cũng trải qua một tuần chật vật với đà giảm mạnh của các thị trường lớn trong khu vực như Nhật Bản, Hàn Quốc và Hong Kong. Mở cửa đầu tuần này, futures trên các chỉ số chính tiếp tục chìm trong sắc đỏ, phản ánh tâm lý thận trọng của thị trường.
- Giá dầu thô WTI giảm thêm 1,1% về hơn 45 USD/thùng. Vàng cũng hạ 0,4% xuống 1.255,45 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- Chốt phiên, VNM giảm 3.700 đồng xuống 122.500 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. VNM nằm trong diện giảm tỷ trọng của hai quỹ ETF nên áp lực bán trong phiên ATC khá mạnh, đây là phiên giảm thứ 5 liên tiếp. Đường giá cắt xuống dưới các đường MA ngắn như MA5, MA10 và đường MA dài hạn như MA200 ngày, các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu bán nên xu hướng điều chỉnh diễn ra trong các phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VNM là 118.000-120.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 128.000-130.000 đồng/cp.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	54,900	0.37	2.41%	3.06	0.01	9.83	1.81
CII	Construction & Materials	0.87	25,850	-0.77	1.36%	23.87	-0.06	77.80	1.28
CTD	Construction & Materials	1.25	158,500	0.32	1.08%	91.07	0.03	7.85	1.54
CTG	Banks	1.42	20,850	3.22	3.99%	74.36	0.39	10.10	1.12
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.48	80,000	-0.62	2.43%	7.21	-0.03	19.81	3.57
DPM	Chemicals	0.62	21,500	-1.15	2.11%	10.62	-0.06	14.41	1.05
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.58	42,500	1.07	1.43%	19.11	0.33	7.99	2.20
GAS	Oil & Gas Producers	1.61	91,700	-1.93	1.54%	19.19	-0.28	14.17	4.13
GMD	Industrial Transportation	1.26	27,300	0.00	1.49%	12.65	0.00	4.33	1.42
HPG	General Industrials	6.99	29,950	0.00	2.39%	132.48	0.00	6.91	1.64
HSG	Industrial Metals & Mining	0.31	6,850	-2.14	2.19%	26.39	-0.06	3.68	0.51
KDC	Food Producers	0.54	24,000	2.13	1.89%	1.21	0.10	#N/A N/A	0.82
MBB	Banks	4.56	20,950	0.00	1.45%	99.44	0.00	8.86	1.44
MSN	Financial Services	7.53	78,600	-2.96	4.20%	190.17	-2.01	14.51	4.70
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.46	87,000	1.75	4.17%	79.08	0.67	13.42	4.59
NVL	Real Estate Investment & Services	3.69	63,500	-2.31	2.68%	44.94	-0.76	26.82	3.32
PLX	Oil & Gas Producers	1.21	57,100	2.15	3.82%	22.53	0.22	17.38	3.38
PNJ	General Retailers	2.40	95,000	0.96	1.82%	20.75	0.20	17.50	4.55
REE	Industrial Engineering	0.99	31,650	-0.31	0.63%	3.82	-0.03	6.25	1.12
ROS	Construction & Materials	1.01	39,000	5.98	11.43%	143.11	0.50	30.16	3.84
SAB	Beverages	4.35	247,000	0.00	1.52%	16.62	0.00	35.78	9.51
SBT	Food Producers	1.12	20,500	2.76	3.27%	36.28	0.26	19.70	1.68
SSI	Financial Services	1.53	27,850	-1.07	0.54%	37.52	-0.14	9.61	1.47
STB	Banks	3.79	12,100	-1.22	1.65%	44.68	-0.41	16.27	0.92
VCB	Banks	3.59	54,500	-0.18	1.30%	91.81	-0.06	16.22	3.19
VIC	Real Estate Investment & Services	11.46	102,000	0.10	2.00%	80.50	0.10	74.65	5.92
VJC	Travel & Leisure	6.16	124,200	0.00	1.71%	48.02	0.00	13.12	6.35
VNM	Food Producers	10.28	122,500	-2.93	2.38%	233.47	-2.71	24.51	8.38
VPB	Banks	6.98	20,700	1.97	3.24%	67.35	1.18	7.34	1.69
VRE	General Retailers	5.62	29,300	-2.66	2.73%	59.43	-1.34	45.38	2.62

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>